**PHÒN GD- ĐT ĐẠI LỘC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TRƯỜNG TH& THCS ĐẠI TÂN **Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I - NGỮ VĂN 6 , NĂM HỌC 2022 – 2023**

**THỜI GIAN : 90 PHÚT ( Kể cả thời gian giao đề)**

**A/ MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | **Kỹ** | **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** *(số câu)* | | | |  |
| **TT** | |  |  |  |  | **Tổng** |
| **Nhận** | **Thông** | **Vận** | **Vận** |
| **năng** | **/đơn vị kỹ năng** |
|  |  | **biết** | **hiểu** | **dụng** | **dụng cao** |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **1** |  | **Đọc** | Truyện đồng thoại | 4 | 4 | 2 | 0 | **5** |
|  |  |
|  | Thực hành tiếng Việt |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | Tỉ lệ % điểm | | 20 | 25 | 15 |  | **60** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **2** |  | **Viết** | Bài văn kể lại trải nghiệm | 1\* | 1\* | 1\* | 1 | **1** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | Tỉ lệ % điểm | | 10 | 10 | 10 | 10 | **40** |
|  |  | | |  |  |  |  |  |
|  | **Tỉ lệ % điểm các mức độ** | | | **30** | **35** | **25** | **10** | **100** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

B/ BẢNG ĐẶC TẢ

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
|  |  |  |  | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **- Truyện đồng thoại và Thực hành tiếng Việt** | **Nhận biết:**  Nhận biết về tác giả, phương thức biểu đạt, thể loại truyện của đoạn trích, nhận biết thứ tự kể chuyện  **Thông hiểu:**  Xác định được từ đơn, từ phức(Từ ghép và từ láy); xác định được cụm động từ  Xác định được nghĩa của từ  **Vận dụng:**  - Nêu ngắn gọn đánh giá của mình về nhân vật trong đoạn trích  - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản; | 4TN | 4TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** |  | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng ngôi thứ nhất, chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **4TN** | **4TN** | **2TL** | **1TL** |

**C/ NỘI DUNG ĐỀ**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới ( Chọn câu trả lời đúng nhất)**

“*… Nhưng bà lão Bọ Ngựa đã nói tiếp:*

*- Và con sang đánh nhau cả với Bọ Muỗm, con bắt mụ ấy gọi con là võ sĩ Đại Mã. Mụ ấy nện cho con một trận mê tơi. Con phải bỏ chạy về. Nhưng con cũng không chừa được cái thói khoác lác. Cho nên, khi con nghe tiếng đồn có ông Dế Mèn đi phiêu lưu thì con cũng tập tọng đi. Con đã quên cả lời mẹ dặn. Con đi, con gặp bác Cồ Cộ, con dọa dẫm cả bác ta. Bác ta liền túm cổ con, bay lên ngọn cây dừa. Đến đây con mới thực là sợ, biết chừa thói ngông cuồng và con mới thực hiểu rằng đường đời mỗi bước một khó. Con chạy trở về. Phải kể đến đây mới là hết những chuyện mà con đã làm trong khi vắng mẹ. Có phải thế chăng? Con ơi! Bác Bọ Muỗm chỉ cho con một cái đá hậu, là con thủng bụng. Bác Cồ Cộ chỉ buông con từ ngọn cây cho rơi xuống, là con đủ tan xương. Các bác ấy đã thương con đấy.*

*Trong khi bà lão Bọ Ngựa nói, chú Bọ Ngựa cứ ngẩn mặt. Rồi hai hàng nước mắt rưng rưng. À, chú Bọ Ngựa hợm mình đã biết hối rồi.*”

(Trích “*Võ sĩ Bọ Ngựa*”, Tô Hoài,  NXB *Hội Nhà văn*, 2012)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1. Đoạn trích trên thuộc loại truyện**:

A. Đồng thoại B. Cổ tích C. Thần thoại D. Truyền thuyết

**Câu 2. Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên là:**

A Tự sự B. Miêu tả C. Biểu cảm D. Nghị luận

**Câu 3.Tác giả của đoạn trích trên là:**

A. Tô Hoài B. Duy Kháng C. Nam Cao D. Nguyên Hồng

**Câu 4. Trình tự kể chuyện của đoạn trích trên theo thứ tự tự nhiên ( Theo thứ tự trước sau) là :**

A. Đúng B. Sai

**Câu 5. Cụm danh từtrong câu *“Rồi hai hàng nước mắt rưng rưng*”là:**

A. Rồi hai hàng nước mắt B. nước mắt rưng rưng

C. hai hàng nước mắt D. hàng nước mắt rưng rưng

**Câu 6. Từ nào trong các từ cho sau là từ láy:**

A. mê tơi B. ngông cuồng C. thủng bụng D. rưng rưng

**Câu 7.Theo em từ “ rưng rưng ” trong câu “*Rồi hai hàng nước mắt rưng rưng”* có nghĩa là gì ?**

##### A. Nước mắt ứa ra đọng đầy tròng nhưng chưa chảy xuống thành giọt.

##### B. Nước mắt ứa ra chảy dài xuống má chỉ trạng thái xúc động mạnh.

##### C. Nước mắt ứa ra chảy dài xuống má chỉ trạng thái xúc động nhẹ.

##### D. Nước mắt ứa ra đọng đầy tròng chảy xuống từng giọt ướt cả mặt.

**Câu 8. Dãy từ nào sau đây là từ ghép?**

##### A. Bọ Mõm, đường đời, thủng bụng, rằng đường

##### B. Bọ Mõm, võ sĩ, đường đời, thủng bụng

##### C. Bọ Mỏm, rằng đường, thủng bụng, rưng rưng

##### D. Bọ Mỏm, võ sĩ, đường đời, rưng rưng

##### Câu 9. Nêu cảm nhận của em về nhân vật chú Bọ Ngựa trong đoạn trích trên?

##### Câu 10. Em có đồng ý với cách sống của nhân vật chú Bọ Ngựa trong đoạn trích trên không? Vì sao?

**PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của em ( Trải nghiệm vui, trải nghiệm buồn, trải nghiệm đáng nhớ,…).

##### D/ HƯỚNG DẪN CHẤM

1. **PHẦN ĐỌC HIỂU(6,0 ĐIỂM)**
2. **Trắc nghiệm khách quan**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **4,5** |
|  | **1** | **A** | **0,5** |
|  | **2** | **A** | **0,5** |
|  | **3** | **A** | **0,5** |
|  | **4** | **A** | **0,5** |
|  | **5** | **C** | **0,5** |
|  | **6** | **D** | **0,5** |
|  | **7** | **A** | **0,5** |
|  | **8** | **B** | **1,0** |

1. **Trắc nghiệm tự luận ( 1,5 điểm)**

**Câu 9 (1,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mức 1 (1,0 đ)** | **Mức 2 (0,5 đ)** | **Mức 3 (0 đ)** |
| *HS có thể nêu cảm nhận như sau:*   * Bọ Ngựa mang nét tính cách chưa đẹp: hung hăng, xốc nổi, thích bắt nạt người khác, lại khoác lác *(0,5 điểm).* * Bọ Ngựa cũng có sự thay đổi: biết lỗi sai, hối lỗi của mình khi bà lão Bọ Ngựa chỉ ra lỗi sai thì chú Bọ Ngựa đã rưng rưng nước mắt ( 0,5 điểm)   *Lưu ý: HS có thể trình bày cách khác nhưng hợp lí vẫn tính điểm* | Học sinh nêu được cảm nhận của bản thân về nhân vật Bọ Ngựa nhưng chưa sâu sắc, diễn đạt chưa rõ. | Trả lời sai hoặc không trả lời. |

**Câu 10 (0,5 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mức 1 (0,5 đ)** | **Mức 2 (0,25 đ)** | **Mức 3 (0 đ)** |
| Học sinh có thể trình bày 1 trong 2 cách sau:   * Không đồng ý. Vì tính hung hăng, khoác lác chỉ làm hại cho bản thân mình và làm người khác không yêu mến,… | Học sinh nêu được nhưng chưa sâu sắc, diễn đạt chưa thật rõ, ý chưa hay. | Trả lời nhưng không chính xác, hoặc không trả lời. |

**II/ PHẦN VIẾT ( 4,0 điểm**)

**A. Bảng điểm chung toàn bài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Điểm** |
| 1. Cấu trúc bài văn | 0,5 |
| 2. Nội dung | 2 |
| 3. Trình bày, diễn đạt | 1 |
| 4. Sáng tạo | 0,5 |

**B. Bảng chấm điểm cụ thể cho từng tiêu chí**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **1. Tiêu chí 1: Cấu trúc bài văn (0.5 điểm)** | | |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | **Ghi chú** |
| 0.5 | Bài viết đủ 3 phần: Mở bài, Thân bài và Kết bài.  Các phần có sự liên kết chặt chẽ, phần Thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn. | \*Mở bài: Dùng ngôi kể thứ nhất giới thiệu được trải nghiệm của mình  \*Thân bài: Kể được diễn biến trải nghiệm, kể cụ thể từng sự việc  \*Kết bài: Trình bày được cảm xúc của bản thân về trải nghiệm. |
| 0.25 | Bài viết đủ 3 phần nhưng chưa đầy đủ nội dung, Thân bài chỉ có một đoạn văn. |
| 0.0 | Chưa tổ chức bài văn thành 3 phần như trên (thiếu mở bài hoặc kết bài, hoặc cả bài viết chỉ một đoạn văn) |
| **2. Tiêu chí 2: Nội dung (2 điểm)** | | |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | **Ghi chú** |
| 1.5 - 2.0 | Học sinh kể lại trải nghiệm của mình một cách cụ thể, rõ ràng, giàu cảm xúc theo nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo các ý sau:  + Dùng ngôi thứ nhất kể lại trải nghiệm của mình  + Nội dung trải nghiệm phong phú, hấp dẫn, sự kiện, chi tiết rõ ràng, thuyết phục  + Trình bày rõ bố cục của bài văn; Các sự kiện, chi tiết được liên kết chặt chẽ, logic, thuyết phục  + Thể hiện cảm xúc trước trải nghiệm được kể, rút ra được ý nghĩa, sự quan trọng về trải nghiệm của người viết một cách thuyết phục bằng các từ ngữ phong phú, sinh động. | Một số gợi ý cơ bản:  **1. Mở bài:** Dùng ngôi kể thứ nhất giới thiệu về trải nghiệm  **2. Thân bài:**  + Kể chi chi tiết trải nghiệm  + Tập trung vào sự việc đã xảy ra.  + Sử dụng các chi tiết miêu tả để miêu tả cụ thể về thời gian, không gian, nhân vật và diễn biến câu chuyện.  + Thể hiện cảm xúc trước trải nghiệm được kể, rút ra được ý nghĩa, sự quan trọng về trải nghiệm của người viết một cách thuyết phục bằng các từ ngữ phong phú, sinh động.  **3. Kết bài:** Khẳng định lại tình cảm, cảm xúc về trải nghiệm |
| 0.75 - 1.25 | Học sinh trình bày được trải nghiệm của bản thân nhưng chưa kể chi tiết, chưa mạch lạc có kết hợp yếu tố miêu tả nhưng còn ít, bài viết chưa thật cảm xúc. |  |
| 0.25-0.5 | Nội dung bài kể còn sơ sài, chưa đầy đủ , thiếu nhiều ý cơ bản. |
| **3. Tiêu chí 3: Diễn đạt, trình bày (1 điểm)** | | |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | |
| 1.0 | - Vốn từ ngữ phong phú, kiểu câu đa dạng đảm bảo sự logic giữa các câu, các đoạn trong bài văn. Mắc vài lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  - Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, bài văn trình bày sạch sẽ, ít gạch, xóa… | |
| 0.25 – 0.75 | - Mắc nhiều lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  - Chữ viết không rõ ràng, khó đọc, bài văn trình bày chưa sạch sẽ… | |
| **4. Tiêu chí 4: Sáng tạo (0.5 điểm)** | | |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | |
| 0.5 | Có sáng tạo trong cách dùng từ và diễn đạt. | |
| 0.25 | Có thể hiện được sự sáng tạo nhưng chưa đậm nét. | |
| 0.0 | Chưa có sự sáng tạo | |

Người ra đề: **Lê Thị Thu**

Hết/